TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 98/2026/QĐST-DS	*Huế, ngày 03 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 6 năm 2026, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 24/2026/TLST-DS ngày 28 tháng 01 năm 2026;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Phan Thị Hoài G, sinh năm 1976; Căn cước công dân số 044176007XXX cấp ngày 09/8/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội thuộc Bộ Công an; địa chỉ: Số A đường K, tổ B, phường T (phường T cũ), thành phố Huế.

- *Bị đơn:* Bà Võ Thị D, sinh năm 1984; Căn cước công dân số 046184014XXX, nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội thuộc Bộ Công an; địa chỉ: địa chỉ: Số C đường D, tổ dân phố Đ, phường P, thành phố Huế.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Trần Thanh H, sinh năm 1974; Căn cước công dân số 046074005XXX cấp ngày 16/02/2022, nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội thuộc Bộ Công an; địa chỉ: Số A đường K, tổ B, phường T (phường T cũ), thành phố Huế.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả nợ: Bị đơn là bà Võ Thị D có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn là bà Phan Thị Hoài G số tiền 249.000.000 đồng (Hai trăm bốn mươi chín triệu đồng chẵn).

2.2. Về thời gian và phương thức trả nợ: Thời gian trả nợ trong vòng 10 năm (tính từ ngày 15 tháng 7 năm 2026 đến ngày 15 tháng 7 năm 2036). Phương thức trả nợ vào ngày 15 hằng tháng, bị đơn là bà Võ Thị D có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn là bà Phan Thị Hoài G số tiền 2.075.000 đồng (Hai triệu không trăm bảy mươi lăm nghìn đồng), lần thanh toán đầu tiên là ngày 15/7/2026 cho đến khi bà Võ Thị D trả nợ xong số tiền 249.000.000 đồng (Hai trăm bốn mươi chín triệu đồng chẵn).

Trường hợp bà Võ Thị D vi phạm nghĩa vụ trả nợ, không trả đúng hạn của bất kỳ thời hạn trả nợ nào theo thời gian và phương thức trả nợ nói trên thì bà Phan Thị Hoài G có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền thi hành buộc bà Võ Thị D phải thanh toán toàn bộ số tiền nợ còn lại một lần cho bà Phan Thị Hoài G.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Phan Thị Hoài G cho đến khi thi hành án xong, bà Võ Thị D còn chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Nguyên đơn là bà Phan Thị Hoài G thuận chịu số tiền 3.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 6.231.875 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000309 ngày 28 tháng 01 năm 2026 của Thi hành án dân sự thành phố Huế. Bà Phan Thị Hoài G được hoàn trả số tiền chênh lệch là 3.231.875 đồng.

- Bị đơn là bà Võ Thị D thuận chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 3.225.000 đồng

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Huế;
- VKSND thành phố Huế;
- VKSND khu vực 4 - Huế;
- THADS thành phố Huế;
- Phòng THADS khu vực 4 - Huế;
- Đương sự;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Ngọc Tú